

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Chủ đề:	Ở nông thôn
Mục tiêu:	Phát âm đúng con chữ <i>r</i> trong các từ <i>road, river, rabbit, rainbow</i> và trong cấu trúc câu <i>I can see a _____</i> .
Âm vị:	<i>/r/</i> của con chữ <i>r</i>
Từ vựng:	<i>road, river, rabbit, rainbow</i>
Cấu trúc:	Nói khả năng (có thể nhìn thấy gì): <i>I can see a rainbow.</i>

II. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC

Lesson 1.

1. Listen, point and repeat.

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *r* trong các từ *road, river, rabbit, rainbow*.

Nội dung: Tranh khổ lớn với nội dung chính:

- Con đường ở nông thôn, hai bên đường là cánh đồng.
- Gia đình người Anh đang đi ô tô trên đường.
- Một con thỏ đang đứng ở ven đường.
- Phía chân trời là cầu vồng.
- Con sông chảy dọc theo con đường.

Lưu ý:

Bên cạnh con thỏ là từ *rabbit*, trên con sông là từ *river*, trên con đường là từ *road*, bên cạnh cầu vồng là từ *rainbow*. Các từ có chứa con chữ *r* được in màu đỏ. Góc phải bên dưới tranh là con chữ *Rr* chỉ âm vị chính của đơn vị bài học.

Các nội dung phụ:

- Có một cậu bé đang cười trong ô tô, con chó nhỏ nhìn qua cửa sổ ô tô.
- Hai bên đường là cánh đồng lúa chín vàng, giữa cánh đồng có cây cỏ thụ và các bụi cây nhỏ.

- Quy trình:**
- Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).
- Bước 2: Học sinh nghe, chỉ con chữ *r* và nhắc lại.
- Bước 3: Học sinh nghe, chỉ từng từ/tranh và nhắc lại.
- Bước 4: Học sinh chỉ từng tranh và nói thành tiếng các từ.
- Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng tranh, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Kết quả: Học sinh phát âm đúng con chữ *r* trong các từ *road, river, rabbit, rainbow*.

Trò chơi ngôn ngữ

Chuẩn bị: Các cặp tấm bìa, mỗi tấm bìa có một nửa từ đã học, ví dụ RAIN – BOW, RAB – BIT, RO – AD, RI – VER, POP – CORN, PIZ – ZA, ...

Gợi ý tiến hành trò chơi:

- Giáo viên chia lớp học thành hai nhóm.
- Giáo viên xáo trộn và phát cho mỗi nhóm tám tấm bìa sao cho nếu nhóm một có tấm bìa viết một nửa từ đã học thì nhóm hai sẽ có tấm bìa viết nửa tương ứng còn lại của từ đó. Trong mỗi nhóm, mỗi học sinh cầm 1 tờ bìa, những bạn còn lại trong nhóm quan sát và hỗ trợ.
- Giáo viên nói to một từ đã học, ví dụ: *rainbow*. Hai học sinh giữ các tờ bìa có từ chứa *RAIN* và *BOW* sẽ cùng chạy lên trước lớp và giơ cao hai tấm bìa lên cho cả lớp xem. Giáo viên làm tương tự với các từ còn lại.
- Nhóm nào có các thành viên chọn từ nhanh và chính xác nhất sẽ là nhóm chiến thắng.

Lesson 2.

2. Point and say.

Mục tiêu: Nhận dạng và nói đúng các từ đã học trong hoạt động 1.

Nội dung: Học sinh xem và thảo luận về nội dung tranh.

Các nội dung chính gồm:

- Con đường ở nông thôn chạy qua cánh đồng.
- Hai con thỏ thấp thoáng sau bụi cây.
- Cầu vồng ở phía cuối con đường bị cây che lấp một phần.
- Con sông phía bên trái cánh đồng.

Các nội dung phụ:

- Trên đường có ô tô đang chạy.
- Hai bên đường là cánh đồng lúa chín vàng, trên đồng có nhiều cây cối.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và mô tả khái quát về nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh tìm các vật/con vật đã học ở phần trên. Khi tìm thấy, học sinh chỉ vào và nói thành tiếng từ chỉ các vật đó (*road, river, rabbit, rainbow*).

Bước 3: Học sinh chỉ vào tranh và nói lại từ đã học.

Bước 4: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng vật/con vật đã học, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh chỉ vào các vật (giáo viên chuẩn bị sẵn tranh) và nói từ tương ứng.

Kết quả: Học sinh tìm và nói từ chỉ vật/con vật càng nhanh và chính xác càng tốt.

3. Chant!

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *r* trong các từ *road, river, rainbow* thông qua đoạn thơ.

Nội dung: Đoạn thơ gồm hai khổ:

Khổ thứ nhất có năm dòng. Dòng một và hai bao gồm con chữ *r* và từ *rainbow*, dòng ba, bốn, năm là các câu nói có cái cầu vồng (ở cuối con đường).

Khổ thứ hai có năm dòng. Dòng một và hai bao gồm con chữ *r* và từ *river*, dòng ba, bốn, năm là các câu nói có con sông (ở bên trái con đường).

- Quy trình:** Bước 1: Học sinh đọc đoạn thơ và nhận xét nội dung (như trong phần Nội dung) dựa vào từ có con chữ màu đỏ.
- Bước 2: Học sinh nghe và nhắc lại từng câu của đoạn thơ.
- Bước 3: Học sinh nghe và nhắc lại cả đoạn thơ.
- Bước 4: Học sinh đọc lại thành tiếng cả đoạn thơ.
- Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh có thể đọc thành tiếng đoạn thơ theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm.
- Lưu ý:
- Trong khi đọc, học sinh vỗ tay (hoặc chỉ vào các tranh) theo nhịp.
 - Giáo viên giải thích cụm từ *at the end of* và *to the left of*.
- Kết quả:** Học sinh đọc đoạn thơ đúng âm, trọng âm, nhịp điệu, ngữ điệu như được thể hiện trong đĩa.

4. Listen and tick.

Mục tiêu: Nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Nội dung: Bài tập gồm hai câu. Mỗi câu gồm hai tranh.

Câu 1. a: ba con thỏ; b: ba con hổ.

Câu 2. a: dòng sông; b: cái cầu vồng.

- Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung minh họa trong tranh (như trong phần Nội dung).
- Bước 2: Học sinh chỉ vào từng cặp tranh và nói thành tiếng từ mô tả con vật/vật trong tranh.
- Bước 3: Học sinh nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.
- Bước 4: Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi kết quả theo cặp/nhóm.
- Bước 5: Học sinh nói lại từ chỉ con vật/vật của các tranh vừa đánh dấu.
- Lưu ý: Nếu học sinh làm sai hoặc gặp khó khăn trong khi làm bài, giáo viên có thể cho học sinh nghe lại nhiều lần.

Audioscript: 1. They are rabbits. 2. I can see a rainbow.

Kết quả: 1. a 2. b

Lesson 3.

5. Let's talk.

Mục tiêu: Nói khả năng có thể nhìn thấy gì.

Nội dung: Bài tập gồm bốn tranh: a. con đường; b. con thỏ; c. cầu vồng; d. dòng sông.

Trong bong bóng lời nói là cấu trúc câu nói khả năng có thể nhìn thấy gì (*I can see a _____.*)

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung các tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói tên các vật được minh họa trong tranh.

Bước 3: Giáo viên ôn lại cấu trúc *I can see a _____*. Học sinh luyện đọc câu mẫu cho sẵn: *I can see a _____*.

Bước 4: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói theo mẫu về vật trong tranh (*I can see a _____*).

Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, học sinh nói theo mẫu và tranh gợi ý.

Kết quả: Học sinh nói về khả năng có thể nhìn thấy gì chính xác và trôi chảy.

6. Look and write.

Mục tiêu: Viết đúng và đẹp con chữ *R* và *r*.

Điền con chữ *r* vào các từ chưa hoàn chỉnh.

Nội dung: Bảng chữ viết hoa và viết thường của con chữ *r*.

Các từ chưa hoàn chỉnh chỉ vật/con vật: *road, river, rabbit, rainbow* và các tranh đi kèm (con đường, con sông, con thỏ, cầu vồng).

Quy trình: Bước 1: Học sinh quan sát và nói nội dung bảng chữ viết mẫu, các từ chưa hoàn chỉnh (như trong phần Nội dung) và xác định nhiệm vụ cần thực hiện.

Bước 2: Học sinh tập tô theo nét con chữ *R* và *r*.

Bước 3: Học sinh viết con chữ *r* vào chỗ trống các từ theo nội dung các tranh.

Bước 4: Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi, đối chiếu và nhận xét kết quả viết theo cặp/nhóm.

Bước 5: Học sinh đọc lại con chữ *r*, sau đó chỉ vào tranh và từ đã hoàn chỉnh và đọc thành tiếng các từ.

Kết quả: Học sinh viết đúng, viết đẹp con chữ viết hoa, viết thường và điền hoàn chỉnh các từ theo nội dung tranh.

7. Sing!

Mục tiêu: Hát bài hát về khả năng có thể nhìn thấy gì.

Nội dung: Lời bài hát có ba khổ:

Khổ thứ nhất gồm ba dòng, trong đó dòng một là câu nói khả năng (có thể nhìn thấy cầu vồng ngang bầu trời). Dòng hai và ba là các câu hỏi bạn của mình (có nhìn thấy cầu vồng ngang bầu trời không).

Khổ thứ hai và thứ ba có cấu trúc tương tự như khổ thứ nhất. Khổ thứ hai có nội dung về dòng sông gần cánh đồng. Khổ thứ ba có nội dung về con thỏ trên cánh đồng.

Bên cạnh là tranh minh hoạ về cầu vồng, dòng sông và con thỏ như trong bài hát.

Lưu ý: Giáo viên giải thích nghĩa từ *across, sky, near*.

Quy trình: Bước 1: Học sinh nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh đọc lời của bài hát, lưu ý đến cấu trúc nói về khả năng và câu hỏi (*Can you see ____?*). Giáo viên lưu ý học sinh chú ý đến các từ có các con chữ màu đỏ trong lời bài hát.

Bước 3: Học sinh nghe và hát theo từng câu một. Học sinh vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các vật được nói đến trong bài hát.

Bước 4: Học sinh nghe và hát cả bài hát, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các vật được nói đến trong bài hát.

Bước 5: Học sinh hát lại bài hát khi giáo viên không bật đĩa. Nếu có thời gian, học sinh hát theo nhóm và thực hiện hành động mô phỏng.

Kết quả: Học sinh hát đúng âm và giai điệu được thể hiện qua đĩa.